TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 188/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn" giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Trương T.,** sinh năm 1990; số CCCD: 00109003xxxx; Do Cục CSQLHC về Trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 24/4/2021;

* **Bị đơn**: Chị **Lê Thị Ph.**, sinh năm 1989; số CCCD: 00118900xxxx; Do Cục CSQLHC về Trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 26/4/2021;

Cùng hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số 20 Phố Ng., phường L., quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 53, 54, 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn Trương T. và chị Lê Thị Ph. kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/6/2012 tại Uỷ ban nhân dân phường L., quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Đăng ký kết hôn số 26/2012 quyển số 02/2010 ngày 21/6/2012) - đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Đỗ Trương T.** và chị **Lê Thị Ph.**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Hai đương sự có 01 con chung là cháu Nguyễn Trương Phúc Tr., sinh 16/8/2012. Sau ly hôn, anh Đỗ Trường T. sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trương Phúc Tr.; Chị Lê Thị Ph. không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung kể từ 06/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Lê Thị Ph. có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung; nhà, đất ở chung:* Hai đương sự không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về công nợ chung*: Hai đương không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về án phí dân sự*: Anh Nguyễn Trương T. tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0052389 ngày 14/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Anh Nguyễn Trương T. tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Việt Hùng